

Bản án số:26/2022/HS-ST
Ngày 14 tháng 4 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH V

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Minh Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trung Thành
2. Bà Đỗ Thị Kim Hạnh.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh V tham gia phiên tòa: Bà Diệp Thị Thanh Tâm- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh V, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Vũ Đình S, sinh ngày 06/02/1988.

Nơi cư trú: Thôn K, xã H, huyện S, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: Lớp 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt nam; con ông Vũ Huy Thứ (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thiện (đã chết); vợ: Hoàng Thị Diệu Hải, sinh năm 1994; con: 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2021 đến ngày 21/01/2022 được thay thế biện pháp Bảo lãnh, hiện tại ngoại ở địa phương có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Bà Khương Thị D (đã chết), trú tại thôn S, xã V, huyện L, tỉnh V.

Đại diện của bị hại: Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1983, có mặt

Nơi cư trú: Thôn S, xã V, huyện L, tỉnh V.

Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1997

Nơi cư trú: Thôn S, xã V, huyện L, tỉnh V.

(Anh Tuấn ủy quyền cho anh H, theo văn bản ủy quyền ngày 19/11/2021).

Bị đơn dân sự:

1. Công ty TNHH MTV xăng dầu Thiên Bảo

Người đại diện theo pháp luật: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1987- Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Anh Đỗ Văn Đ, sinh năm 1987, vắng mặt.

Nơi cư trú: xã T, huyện Y, tỉnh V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Đình S, sinh năm 1988 trú tại xã H, huyện S, tỉnh T (có GPLX hạng C có giá trị sử dụng đến năm 2025) là lái xe cho công ty TNHH MTV Xăng dầu Thiên Bảo có trụ sở tại xã T, huyện Y, tỉnh V (do ông Nguyễn Văn T làm giám đốc). Khoảng 08 giờ ngày 15/11/2021, S một mình điều khiển xe ô tô tải BKS 88H-002.70 của công ty TNHH MTV xăng dầu Thiên Bảo chở đất từ bãi đất ở xã Đ, huyện S đi theo đường TL307B hướng ra đường TL305C để về công trình ở huyện Y. S điều khiển xe với tốc độ khoảng 50km/h và quan sát thấy bên phải đường TL307B (theo chiều đi) của S có đặt biển báo cảnh báo nguy hiểm. Khi đi đến đoạn đường TL307B thuộc thôn X, xã V, huyện L, S quan sát thấy ở ngã tư phía trước (giao cắt giữa đường TL307B và đường liên thôn UBND xã V đi trường tiểu học V) cách xe của S khoảng 100m có bà Khương Thị D, sinh năm 1960 ở thôn S, xã V, huyện L đang một mình điều khiển xe đạp đi từ đường nhánh bên trái đường (theo chiều đi của S) đi ra ngã tư để sang đường thì có 01 xe tải cầu và 01 xe ô tô tải BKS 88H-002.59 (đi sau xe tải cầu) do anh Đặng Văn L, sinh năm 1987 ở xã X, huyện Th, tỉnh Ph (là lái xe của công ty TNHH MTV Xăng dầu Thiên Bảo) đang đi ngược chiều với S và đi qua ngã tư bà D đang đi đến thì bà D đi chậm lại, đến khi xe tải cầu và xe ô tô của anh L đi qua ngã tư thì bà D tiếp tục đạp xe qua đường. Lúc này, S vẫn giữ nguyên tốc độ, tiếp tục điều khiển xe ô tô đi thẳng. Khi S đi đến cách ngã tư trên khoảng 30m thì xe ô tô BKS 88H-002.59 do anh L điều khiển đi ngang qua xe của S, S nhìn qua gương chiếu hậu để quan sát xe ô tô của anh L mà không quan sát phía trước. Khi S quay mặt lại nhìn phía trước thì thấy bà D đang đi xe đạp sang đường (đã đi gần hết đường) ở phía trước cách đầu xe ô tô của S khoảng 5m. Do khoảng cách gần không kịp xử lý nên đầu xe ô tô của S điều khiển đâm vào bánh sau bên phải xe đạp bà D đang điều khiển làm bà D và xe đạp đổ ra đường, bánh xe ô tô phía trước bên phải của S chèn vào người bà D làm bà D tử vong tại chỗ, Sau đạp phanh và đánh lái sang bên trái đường, xe di chuyển thêm 20m

thì dừng lại. Sau đó S để lại xe tại hiện trường và đến công an huyện Lập Thạch đầu thú.

Ngày 15/11/2021, Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc để giám định xác định nguyên nhân tử vong của Khương Thị D.

Tại kết luận pháp y về tử thi số 3016/KLGD ngày 18/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V kết luận:

“1. Dấu hiệu qua giám định:

- Tử thi Khương Thị D bị biến dạng, ép dẹt toàn bộ, các vết dập rách da cơ phức tạp vùng đầu, bụng, chậu, hai tay.

- Vỡ phức tạp toàn bộ xương hộp sọ; rách màng cứng; tổ chức não dập nát, thoát gần hoàn toàn ra khỏi hộp sọ.

- Thành ngực hai bên mất vững, gãy xương ức và nhiều xương sườn hai bên. Các tạng trong ổ bụng dập nát, thoát ra khỏi ổ bụng. Gãy, đứt rời xương cột sống vị trí L4 - L5, vỡ phức tạp các xương vùng chậu.

- Gãy phức tạp xương cẳng - bàn - ngón tay hai bên, gãy đầu trên xương đùi hai bên.

2. Nguyên nhân chết: Đa chấn thương”

Tại bản kết luận giám định số 2395 ngày 23/9/2020 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V kết luận:

- Giám định nồng độ cồn, ma túy: Tại Biên bản làm việc hồi 13h59’ ngày 15/11/2021 tại công an huyện L về việc đo nồng độ cồn đối với Vũ Đình S trong hơi thở là 0.000mg/l (không có nồng độ cồn); Tại Kết luận giám định số 3075 ngày 25/11/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V kết luận: *“Không tìm thấy chất ma túy thường gặp trong...nước tiểu của Vũ Đình San”*

- Giám định sinh học: Tại Kết luận giám định số 3094a ngày 27/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình Công an tỉnh V kết luận: *“1. Mẫu chất màu nâu đỏ thu tại vị trí số (6) trong sơ đồ hiện trường (ký hiệu A1) gửi giám định là máu người, nhóm máu B; cùng nhóm máu với mẫu máu thu của tử thi Khương Thị D làm mẫu so sánh; 2. Trong chất mô cơ thu tại mặt ngoài bên phải bánh lốp phía trước xe ô ô BKS 88H-002.70 (ký hiệu A2) gửi giám định có máu người, nhóm máu B; cùng nhóm máu với mẫu máu thu của tử thi Khương Thị D làm mẫu so sánh; 3. Trong mẫu chất mô cơ thu tại vị trí bánh trước trục xe phía sau bên phải xe ô ô BKS 88H-002.70 (ký hiệu A3) gửi giám định có máu người, nhóm máu B; cùng nhóm máu với mẫu máu thu của tử thi Khương Thị D làm mẫu so sánh”.*

- **Giám định hóa học:** Tại Kết luận giám định số 3094 ngày 27/11/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V kết luận: *“Chất màu xanh bám dính trên mặt ngoài mảnh kim loại hình cung ghi là chấn bùn của xe đạp gửi giám định cùng loại với sơn màu xanh ghi thu tại vị trí đầu xe ô tô BKS 88H-002.70 gửi làm mẫu so sánh”*.

- **Giám định kỹ thuật số điện tử:** Tại kết luận giám định số 3124/KLGD ngày 01/12/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V, kết luận: *“Chụp được 07 ảnh mô tả diễn biến liên quan đến vụ tai nạn giao thông xuất hiện trong các tệp video gửi giám định. Toàn bộ ảnh chụp được in và thuyết minh trong Bản ảnh giám định”* phù hợp với diễn biến và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Tại kết luận giám định số 3317/KLGD ngày 21/12/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V, kết luận: *“Trích xuất được dữ liệu tốc độ (vận tốc từng giây) của xe ô tô có BKS 88H-002.70, thời gian từ 08 giờ 00 phút 00 giây đến 08 giờ 10 phút 51 giây ngày 15/11/2021 (không có dữ liệu từ 08 giờ 10 phút 52 giây đến 08 giờ 15 phút 00 giây) từ tài khoản giám sát hành trình gửi giám định. Chi tiết dữ liệu được in ra giấy A4”*. Xác định tốc độ xe ô tô BKS 88H-002.70 trước khi va chạm khoảng 50km/h.

Ngày 16/11/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện L yêu cầu định giá tài sản. Tại Kết luận định giá tài sản số 549 ngày 30/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện L kết luận: giá trị thiệt hại của xe ô tô BKS: 88H - 002.70 là 200.000 đồng, xe đạp là 500.000 đồng.

Sau khi sự việc xảy ra, Vũ Đình S đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại Khương Thị D tổng số tiền 120.000.000đồng. Đại diện hợp pháp của người bị hại là anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1983, ở xã V, huyện L, tỉnh V là con bà D đã nhận số tiền trên, không yêu cầu S phải bồi thường gì khác.

Tại Cáo trạng số: 19/CT- VKS ngày 24 tháng 01 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo Vũ Đình S về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị áp dụng khoản 1, 5 Điều 260; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Vũ Đình San từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng. Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo hành nghề lái xe 01 năm, đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Đình S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố về cơ bản đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện L có một số sai sót trong văn bản tố tụng: Ngày 24/11/2021, bị can Vũ Đình S bị tạm giam tại Tạm giam Công an tỉnh V, theo Lệnh tạm giam số 46/LTG-ĐTTH ngày 23/11/2021. Tuy nhiên, cùng ngày 24/11/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện L tổng đạt cho bị cáo các Quyết định khởi tố bị can, Quyết định phê chuẩn Quyết định khởi tố bị can tại “Công an huyện L”. Đây là sai sót đề nghị Cơ quan điều tra Công an huyện L nghiêm túc rút kinh nghiệm.

[2] Nội dung vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Đình S đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình, bị cáo thừa nhận: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 15/11/2021 Vũ Đình S, sinh năm 1988 trú tại thôn K, xã H, huyện S, tỉnh V một mình điều khiển xe ô tô tải BKS 88H-002.70 chở đất từ bãi đất ở xã Đ, huyện S đi trên đường TL307B hướng ra đường TL305C để về công trình ở huyện Y, S điều khiển xe với tốc độ khoảng 50km/h. Khi đi đến ngã tư (đường TL307B giao cắt với đường UBND xã V đi trường tiểu học xã V) thuộc thôn S, xã V, do S không chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi qua đoạn đường giao nhau nên phần đầu xe ô tô do S điều khiển đâm vào xe đạp do bà Khương Thị D, sinh năm 1960 ở thôn S, xã V, huyện L đang đi sang gần hết đường. Hậu quả bà D tử vong tại chỗ.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai, bản kiểm điểm của bị cáo, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện có liên quan tới vụ tai nạn giao thông và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Trong vụ án này, xác định lỗi chính thuộc về bị cáo, bị cáo S điều khiển phương tiện tham gia giao thông đã vi phạm các quy định về tham gia giao thông đường bộ, bị cáo không chú ý quan sát, không thực

hiện đúng biển cảnh báo giao thông, không giảm tốc độ khi qua đoạn đường giao nhau. Hành vi của Vũ Đình S đã vi phạm khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ và khoản 1, 3 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 28/9/2019.

Khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định về các hành vi bị nghiêm cấm:

“...23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định:

“1. Người tham gia giao thông phải ... chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”.

Điều 5 Thông tư số 31 quy định về các trường hợp phải giảm tốc độ:

“1. Có biển báo hiệu cảnh báo nguy hiểm...

...3. Qua nơi đường bộ giao nhau...”

Hành vi không chấp hành đúng các quy định của Luật giao thông đường bộ của bị cáo S đã gây ra tai nạn làm thiệt hại đến tính mạng của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo S là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác.

Như vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Vũ Đình S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều luật quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm qui định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người...”.

Khi lượng hình, cần xem xét đến tính chất cũng như mức độ thực hiện tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Về tình tiết tăng nặng: Không có, về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, khi sự việc xảy ra bị cáo ra đầu thú, bị hại cũng có một phần lỗi: Bị hại khi sang đường không chú ý quan sát, không nhường đường đúng quy định, vi phạm khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ: *“Tại nơi đường giao nhau giữa đường không ưu tiên và đường ưu tiên hoặc giữa đường nhánh và đường chính thì xe đi từ đường không ưu tiên hoặc đường nhánh phải nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên hoặc đường chính từ*

bất kỳ hướng nào tới” (hị hại đi từ đường nhánh ra đường chính). Tại phiên tòa, đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Xét thấy, bị cáo có nơi cư trú ổn định nên chỉ cần xử phạt bị cáo mức án tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định một thời gian thử thách nhất định dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương, như vậy cũng đủ điều kiện để bị cáo tự cải tạo mình trở thành người công dân có ích cho xã hội.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo hành nghề lái xe, để bị cáo nhận thức rõ hành vi nguy hiểm của bị cáo nên cấm bị cáo San hành nghề lái xe ô tô một thời gian nhất định.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo S đã bồi thường các khoản cho gia đình bị hại tổng cộng là 120.000.000đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng). Đến nay đại diện gia đình bị hại là anh Nguyễn Quang H (con trai nạn nhân) không có yêu cầu, đề nghị gì khác, vì vậy cần được xác nhận.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe ô tô BKS: 88H-002.70 (kèm theo Giấy chứng nhận kiểm định và giấy biên nhận thế chấp xe ô tô). Ngày 17/12/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại cho công ty TNHH MTV Xăng dầu Thiên Bảo và gia đình bà Khương Thị D 01 chiếc xe đạp là có căn cứ.

- Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô số 260133017201, hạng C do Sở Giao thông vận tải tỉnh T cấp ngày 06/3/2020, 01 chứng minh nhân dân số 070864216 đều mang tên Vũ Đình S và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A54 thu giữ của Vũ Đình S, đây là giấy tờ tùy thân và tài sản của bị cáo S nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 (một) đĩa DVD, có lưu 03 (ba) tệp tin video ghi lại hình ảnh diễn biến vụ tai nạn là tài liệu chứng minh tội phạm nên cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

- Đối với Mẫu trả sau giám định theo Kết luận giám định số 3094/KLGD, 3094a/KLGD cùng ngày 27/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V, không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo Vũ Đình S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vũ Đình S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Áp dụng: điểm a khoản 1, 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 46; Điều 41; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 106; Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Vũ Đình S 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 03 (Ba) năm. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vũ Đình S cho UBND xã H, huyện S, tỉnh T giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Vũ Đình S có thay đổi về nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo S hành nghề lái xe ô tô 01 năm, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự:

Xác nhận bị cáo S đã bồi thường cho đại diện gia đình bị hại số tiền 120.000.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng).

Về xử lý vật chứng:

Xác nhận ngày 17/12/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả công ty TNHH MTV Xăng dầu Thiên Bảo 01 ô tô BKS: 88H-002.70 (kèm theo Giấy chứng nhận kiểm định và giấy biên nhận thế chấp xe ô tô). Trả lại gia đình bà Khương Thị D 01 chiếc xe đạp.

Lưu giữ trong hồ sơ 01 (một) đĩa DVD, có lưu 03 (ba) tệp tin video ghi lại hình ảnh diễn biến vụ tai nạn.

Tịch thu tiêu hủy những mẫu vật còn lại sau giám định.

Trả lại Vũ Đình S 01 giấy phép lái xe ô tô số 260133017201, 01 chứng minh nhân dân số 070864216 đều mang tên Vũ Đình S và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A54.

(Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/02/2022).

Về án phí: Bị cáo Vũ Đình S phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, đại diện bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày giao nhận bản án hoặc niêm yết công khai tại UBND nơi cư trú của người vắng mặt để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh V xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh V.
- VKSND L
- THADS L
- Công an L.
- Sở Tư pháp V
- Bị cáo
- Lưu HS+Vp

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Minh Hiệp

